

Số: 1774/QĐ- HĐPH

Bắc Giang, ngày 22 tháng 11 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của
Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bắc Giang

**HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC
PHÁP LUẬT TỈNH BẮC GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012;

Căn cứ Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg ngày 19/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 1052/QĐ-UBND ngày 10/7/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật;

Xét đề nghị của Sở Tư pháp tại Tờ trình số 71/TTr-STP ngày 15/11/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bắc Giang.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1856/QĐ-HĐPH ngày 26/10/2005 của Chủ tịch Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về việc ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bắc Giang.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tư pháp; thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: *B*

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Văn phòng TU, các Ban, cơ quan thuộc TU;
- UBMTTQ và các Đoàn thể nhân dân tỉnh;
- Thành viên HĐPHBGDPL tỉnh;
- Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, NC.

Bản điện từ:

- CT, PCT TTUBND tỉnh;
- LĐVP, TH.

TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Văn Linh



QUY CHẾ

**Tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến
giáo dục pháp luật tỉnh Bắc Giang**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 111/QĐ-HĐPH
ngày 22/11/2013 của Hội đồng PHPBGDPL tỉnh Bắc Giang)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh (viết tắt là Hội đồng).

Điều 2. Đối tượng điều chỉnh

Quy chế này điều chỉnh hoạt động của Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, các thành viên Hội đồng, Cơ quan thường trực và Ban Thư ký của Hội đồng tỉnh.

Điều 3. Chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng

1. Hội đồng là tổ chức tư vấn giúp UBND tỉnh chỉ đạo, phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành, tổ chức ở tỉnh và địa phương về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (viết tắt là PBGDPL); duy trì hoạt động phối hợp giữa các cơ quan nhà nước với các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội, nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; hỗ trợ các cơ quan, tổ chức đẩy mạnh công tác PBGDPL.

2. Hàng năm, Hội đồng tham mưu cho UBND tỉnh:

a) Xây dựng kế hoạch chỉ đạo, triển khai, kế hoạch kiểm tra các cấp, các ngành, các địa phương về công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh;

b) Tổ chức sơ kết, tổng kết và thi đua khen thưởng về công tác PBGDPL trên phạm vi toàn tỉnh;

c) Xây dựng, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật của tỉnh; hướng dẫn UBND các huyện, thành phố củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật theo quy định;

d) Tư vấn lập dự toán kinh phí PBGDPL trình HĐND, UBND tỉnh;

đ) Tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, đề án về PBGDPL theo yêu cầu của Trung ương và triển khai các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành;

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch UBND tỉnh giao.

Điều 4. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng

1. Hội đồng làm việc tập thể, quyết định các vấn đề theo đa số.

2. Thành viên của Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và hưởng chế độ theo quy định hiện hành.

Điều 5. Phương thức hoạt động của Hội đồng

1. Hoạt động của Hội đồng được triển khai theo phương thức vừa bao quát, toàn diện và cụ thể về các hoạt động phối hợp PBGDPL, vừa phân công phụ trách từng mảng công việc theo địa bàn, đối tượng, lĩnh vực PBGDPL.

2. Hội đồng hoạt động theo chương trình, kế hoạch, đề án ngắn hạn, dài hạn hoặc về nội dung PBGDPL cụ thể do Hội đồng thông qua.

Chương II

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 6. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng

Cơ cấu tổ chức Hội đồng gồm:

1. Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng và các thành viên của Hội đồng;
2. Cơ quan Thường trực của Hội đồng;
3. Ban Thư ký của Hội đồng.

Điều 7. Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng

1. Chủ tịch Hội đồng là Phó Chủ tịch UBND tỉnh, do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định.

Chủ tịch Hội đồng có các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Chỉ đạo, điều hoà, phối hợp hoạt động của Hội đồng; chỉ đạo hoạt động của Cơ quan Thường trực Hội đồng;

b) Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên của Hội đồng và đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện PBGDPL;

c) Ký ban hành các văn bản của Hội đồng, chương trình, kế hoạch phối hợp PBGDPL của Hội đồng;

d) Chủ trì các phiên họp định kỳ hoặc bất thường của Hội đồng;

đ) Quyết định việc huy động và phân bổ, sử dụng kinh phí từ các nguồn có được để hỗ trợ cho công tác PBGDPL;

e) Định kỳ báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh về tình hình thực hiện công tác PBGDPL của các ngành, các cấp trong tỉnh;

g) Xem xét, đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác PBGDPL theo đề nghị của Cơ quan Thường trực Hội đồng và các cơ quan, ban, ngành, Hội đồng các huyện, thành phố;

h) Giải quyết các công việc khác thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc Sở Tư pháp.

Phó Chủ tịch Hội đồng có nhiệm vụ giúp Chủ tịch Hội đồng thực hiện các công việc được quy định tại Khoản 1 Điều này, đồng thời theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo hoạt động của Ban Thư ký theo chương trình, kế hoạch của Hội đồng.

Điều 8. Các thành viên Hội đồng

1. Các thành viên của Hội đồng là đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh theo Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg ngày 19/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ, được cơ quan, ban, ngành, tổ chức nơi người đó đang công tác cử và được Chủ tịch UBND tỉnh quyết định.

2. Các thành viên của Hội đồng có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Tham dự các phiên họp của Hội đồng, đóng góp ý kiến trực tiếp hoặc bằng văn bản về các vấn đề được thảo luận tại phiên họp để cơ quan Thường trực tổng hợp, báo cáo Hội đồng;

b) Đề xuất với Hội đồng về công tác tư vấn cho UBND tỉnh các biện pháp phối hợp và tổ chức thực hiện nhằm đẩy mạnh công tác PBGDPL;

c) Tham gia theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo các đơn vị được phân công phụ trách thực hiện kế hoạch PBGDPL của tỉnh, của Hội đồng và thường xuyên thông tin cho Cơ quan Thường trực về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao;

d) Trực tiếp chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác PBGDPL liên quan tới hoạt động của cơ quan, đơn vị mình;

đ) Thực hiện một số nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng;

e) Được cung cấp tài liệu PBGDPL.

Điều 9. Cơ quan Thường trực của Hội đồng

1. Cơ quan Thường trực của Hội đồng là Sở Tư pháp.

2. Cơ quan thường trực có nhiệm vụ sau đây:

a) Chủ trì chuẩn bị các dự thảo chương trình, kế hoạch hoạt động và các văn bản về PBGDPL để Hội đồng tư vấn cho UBND tỉnh chỉ đạo, tổ chức thực hiện; dự thảo các văn bản, dự toán kinh phí hoạt động của Hội đồng; dự kiến kế hoạch huy động kinh phí từ các nguồn khác để hỗ trợ cho công tác PBGDPL;

b) Phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, tổ chức là thành viên của Hội đồng để tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo, hội nghị sơ kết, tổng kết công tác PBGDPL theo quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh;

c) Theo dõi, tổng hợp tình hình phối hợp triển khai thực hiện công tác PBGDPL của các cơ quan, ban, ngành, tổ chức và địa phương để Hội đồng thông qua, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh;

d) Chuẩn bị nội dung, tổ chức các phiên họp và các hoạt động khác của Hội đồng; theo dõi việc thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về công tác PBGDPL và định kỳ báo cáo Hội đồng;

đ) Hàng năm, tổ chức ký kết và triển khai thực hiện các chương trình phối hợp PBGDPL với các ngành liên quan; bồi dưỡng nghiệp vụ PBGDPL cho đội ngũ làm công tác này;

e) Chịu trách nhiệm xuất bản Bản tin Tư pháp, các ấn phẩm và tài liệu PBGDPL khác;

g) Thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên và đột xuất do Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng giao.

Điều 10. Ban Thư ký của Hội đồng

1. Ban Thư ký của Hội đồng là Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc Sở Tư pháp do đồng chí Trưởng phòng làm Trưởng Ban, các công chức thuộc phòng làm thành viên.

2. Ban Thư ký hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm và hưởng các chế độ theo quy định.

3. Trưởng Ban thư ký có trách nhiệm tổ chức điều hành mọi hoạt động của Ban, phân công nhiệm vụ cho các thành viên của Ban và chịu trách nhiệm trước cơ quan Thường trực, Phó Chủ tịch Hội đồng về kết quả công tác của Ban.

4. Ban Thư ký có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Giúp cơ quan Thường trực của Hội đồng thực hiện các công việc của Hội đồng; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa Hội đồng với các cơ quan, ban, ngành, tổ chức;

b) Giúp cơ quan Thường trực Hội đồng chuẩn bị nội dung, tổ chức các phiên họp của Hội đồng;

c) Xây dựng dự thảo chương trình, kế hoạch phối hợp công tác PBGDPL hàng năm trình Hội đồng;

d) Đề xuất ý kiến để Hội đồng quyết định các nội dung PBGDPL trọng tâm, đột xuất và các biện pháp phù hợp nhằm đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ chính trị trong từng thời kỳ;

đ) Tham mưu nội dung, biện pháp nhằm đẩy mạnh công tác PBGDPL để Hội đồng xem xét trình UBND tỉnh;

e) Tổng hợp, theo dõi và báo cáo Hội đồng về hoạt động phối hợp PBGDPL của các sở, ban, ngành và Hội đồng các huyện, thành phố;

g) Thành viên Ban Thư ký được cung cấp tài liệu PBGDPL.

Điều 11. Chế độ họp của Hội đồng

1. Định kỳ 06 tháng đầu năm và kết thúc năm, Hội đồng tổ chức sơ kết, tổng kết công tác phối hợp PBGDPL và triển khai nhiệm vụ trong thời gian tiếp theo.

2. Hội đồng có thể họp bất thường theo nhiệm vụ của công tác PBGDPL trong từng thời kỳ hoặc yêu cầu của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 12. Chế độ báo cáo của Hội đồng

Hội đồng thực hiện chế độ báo cáo định kỳ 6 tháng và báo cáo năm; báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Điều 13. Mối quan hệ giữa các thành viên của Hội đồng

Quan hệ giữa các thành viên của Hội đồng là quan hệ phối hợp, hỗ trợ lẫn nhau để hoàn thành tốt nhiệm vụ chung của Hội đồng cũng như nhiệm vụ riêng của mỗi cá nhân đã được Chủ tịch Hội đồng phân công.

Điều 14. Mối quan hệ giữa Hội đồng tỉnh với các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Hội đồng các huyện, thành phố

1. Hội đồng tỉnh tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra hoạt động phối hợp PBGDPL của các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Hội đồng các huyện, thành phố.

2. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Hội đồng các huyện, thành phố có trách nhiệm báo cáo tình hình hoạt động PBGDPL với Hội đồng tỉnh.

Điều 15. Việc sử dụng con dấu

Văn bản do Chủ tịch Hội đồng ký được sử dụng con dấu của UBND tỉnh; văn bản do Phó Chủ tịch Hội đồng (Giám đốc Sở Tư pháp) ký được sử dụng con dấu của Sở Tư pháp.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Khen thưởng

Tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động PBGDPL được khen thưởng theo quy định của hiện hành.

Điều 17. Xử lý vi phạm

Tập thể, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật trong công tác PBGDPL thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Điều 18. Điều khoản thi hành

Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy chế, nếu có vướng mắc hoặc có vấn đề mới phát sinh, thành viên Hội đồng có trách nhiệm đề xuất, kiến nghị về Sở Tư pháp (Thường trực Hội đồng) để tổng hợp, trình Hội đồng xem xét, sửa đổi, bổ sung. /.

TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Văn Linh

